

Số: ~~883~~^a/QĐ-UBND

Krông pa, ngày 18 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất tại 06 lô đất trên địa bàn huyện Krông pa

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Đấu giá Tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 15/05/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá Tài sản;

Căn cứ Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ tài chính quy định về chế độ tài chính trong đấu giá tài sản

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04/4/2015 của liên Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ tư pháp quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

Căn cứ Quyết định số 800/QĐ-UBND ngày 16/11/2017 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất làm cơ sở xác định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất tại một số vị trí trên địa bàn huyện Krông pa.

Xét Tờ trình số 369/TTr-TCKH ngày 17/11/2017 của phòng Tài chính - KH huyện;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá khởi điểm và phương án đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất tại các khu dân cư quy hoạch trên địa bàn Huyện Krông Pa (có Phương án kèm theo).

Điều 2. Chánh Văn phòng HĐND – UBND Huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Tài nguyên - Môi trường, Chi Cục trưởng Chi cục Thuế Huyện, Giám đốc Văn phòng đăng ký QSDĐ Chi nhánh Krông pa và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Đ/c Chủ tịch UBND Huyện;
- Các Phó Chủ tịch UBND Huyện;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tạ Chí Khanh

PHƯƠNG ÁN

Đấu giá quyền sử dụng đất tại 06 lô đất trên địa bàn huyện Krông pa
(Kèm theo Quyết định số **119/QĐ-UBND** ngày **11** tháng **11** năm **2017** của UBND huyện)

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy định này áp dụng cho việc đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất ở 06 thửa (lô) đất tại Thị trấn Phú Túc, Xã ChưCăm, Xã Iar Srom địa bàn huyện Huyện Krông pa

Điều 2. Giải thích một số từ ngữ

1. Người tham gia đấu giá là người đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Điều 3 của phương án này, có đủ hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá do đơn vị tổ chức đấu giá phát hành, đã nộp đủ phí tham gia đấu giá và tiền đặt trước, hoàn tất hồ sơ tham gia đấu giá.

2. Người trúng đấu giá là người đủ điều kiện tham gia đấu giá theo quy định tại phương án này và pháp luật hiện hành, trả giá cao nhất so với giá khởi điểm tại cuộc đấu giá được ghi nhận trong Biên bản đấu giá quyền sử dụng đất và được cấp có thẩm quyền phê duyệt kết quả trúng đấu giá.

3. Phí tham gia đấu giá (phí hồ sơ tham gia đấu giá) là khoản tiền thu của mỗi hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá được thực hiện theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí và được nộp cho đơn vị tổ chức đấu giá.

4. Khoản tiền đặt trước (đặt cọc) là khoản tiền do người tham gia đấu giá nộp cho đơn vị tổ chức đấu giá trước khi tổ chức cuộc đấu giá.

5. Giá khởi điểm của thửa (lô) đất đưa ra đấu giá quyền sử dụng là mức giá ban đầu của thửa (lô) đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt để làm cơ sở đấu giá.

6. Bước giá là mức chênh lệch của lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề. Bước giá do đơn vị tổ chức đấu giá quy định phù hợp với từng cuộc đấu giá và được công bố tại cuộc đấu giá.

Điều 3. Đối tượng được tham gia đấu giá

Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng được nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất theo quy định của Luật Đất đai, có nhu cầu sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư hoặc để ở theo quy hoạch đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt thì có quyền tham gia đấu giá quyền sử dụng đất đối với các thửa (lô) đất tại các khu quy hoạch trên.

Điều 4. Đối tượng không được tham gia đấu giá

1. Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc người tại thời điểm đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình.

2. Người làm việc trong đơn vị tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất, cha, mẹ, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người đó; người trực tiếp giám định, định giá quyền sử dụng đất, cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột của người đó.

3. Người có thẩm quyền quyết định giao đất; người ký hợp đồng thuê đơn vị tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất.

4. Người không được nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất; người không thuộc trường hợp được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

Điều 5. Điều kiện được đăng ký tham gia đấu giá quyền sử dụng đất

1. Những đối tượng quy định tại Điều 3 phương án này được đăng ký tham gia đấu giá quyền sử dụng đất khi có đủ các điều kiện sau:

a) Đơn đăng ký tham gia đấu giá quyền sử dụng đất theo mẫu của đơn vị tổ chức đấu giá phát hành, cam kết trả ít nhất bằng giá khởi điểm đã được thông báo, sử dụng đất đúng mục đích, đúng quy hoạch khi trúng đấu giá, hoàn thiện đầy đủ các thủ tục về hồ sơ và nộp tiền đặt trước, phí tham gia đấu giá trong thời hạn quy định.

b) Một hộ gia đình chỉ được một cá nhân đăng ký tham gia đấu giá; một tổ chức chỉ được một đơn vị đăng ký tham gia đấu giá.

2. Đăng ký tham gia đấu giá:

a) Người tham gia đấu giá có đủ điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này thực hiện việc đăng ký tham gia đấu giá, hoàn tất các thủ tục và nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá cho đơn vị tổ chức đấu giá trong thời hạn thông báo.

b) Người tham gia đấu giá phải nộp đầy đủ lệ phí tham gia đấu giá và khoản tiền đặt trước theo quy định. Phí tham gia đấu giá và khoản tiền đặt trước được nộp cho đơn vị tổ chức thực hiện đấu giá.

c) Người tham gia đấu giá quyền sử dụng đất có thể ủy quyền cho người khác đi thay mặt mình tham gia đấu giá. Việc ủy quyền tham gia đấu giá phải bằng văn bản và được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của người tham gia đấu giá

1. Nghiêm chỉnh chấp hành nội dung Phương án đấu giá này và các quy định của pháp luật về đấu giá quyền sử dụng đất; các quy định của pháp luật về quản lý quy hoạch xây dựng, quản lý đất đai, quản lý đô thị.

2. Người tham gia đấu giá phải có mặt đúng thời gian, địa điểm đấu giá được đơn vị tổ chức đấu giá quy định, phải mang theo giấy Chứng minh nhân dân hoặc các giấy tờ tùy thân theo quy định của pháp luật.

3. Người tham gia đấu giá phải thực hiện đúng các nghĩa vụ tài chính với nhà nước và các cam kết trong phiếu đăng ký tham gia đấu giá.

4. Người trúng đấu giá theo kết quả đã được phê duyệt có các quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai; được bàn giao đất trên thực địa; được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

5. Người trúng đấu giá được Tổ chức đấu giá giao biên bản xác nhận kết quả đấu giá quyền sử dụng đất, nộp tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất và nộp các khoản phí và lệ phí theo quy định của Nhà nước.

Điều 7. Nguồn gốc và cơ sở pháp lý, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng, thời gian sử dụng đất, hình thức giao (cho thuê) đất

1. Nguồn gốc và cơ sở pháp lý: Các khu đất đưa ra đấu giá quyền sử dụng đất đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất ở trên địa bàn huyện Krông pa.

2. Vị trí, diện tích, mục đích sử dụng, thời gian sử dụng:

- Trên địa bàn thị trấn 04 lô; diện tích 788 m²; mục đích sử dụng: Đất ở; thời hạn sử dụng: Lâu dài; hình thức: Giao đất có thu tiền sử dụng đất.

- Trên địa bàn xã Chư Căm: 01 lô; diện tích 414 m²; mục đích sử dụng: Đất ở; thời hạn sử dụng: Lâu dài; hình thức: Giao đất có thu tiền sử dụng đất.

- Trên địa bàn xã Iar Suom: 01 lô, diện tích 174,5 m²; mục đích sử dụng: Đất ở; thời hạn sử dụng: Lâu dài; hình thức: Giao đất có thu tiền sử dụng đất.

Điều 8. Quy định về sử dụng đất

Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân phải sử dụng đất đúng mục đích; Trước khi xây dựng phải hoàn thành các thủ tục về quản lý xây dựng theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

CHƯƠNG II TRÌNH TỰ, THỦ TỤC ĐẤU GIÁ VÀ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Điều 9. Dự kiến thời gian tổ chức thực hiện đấu giá: Tháng 12 năm 2017.

Điều 10. Hình thức, cách thức đấu giá, trình tự tiến hành cuộc đấu giá

a) Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tiếp bằng lời nói.

b) Phương thức đấu giá: Đấu giá từng thửa (lô).

c) Trình tự tiến hành cuộc đấu giá:

- Mở đầu cuộc đấu giá quyền sử dụng đất, đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá giới thiệu bản thân, người giúp việc, khách mời tham dự cuộc đấu giá; thông báo nội quy của cuộc đấu giá; công bố danh sách người đăng ký tham gia đấu giá và điểm danh để xác định người tham gia đấu giá; giới thiệu các thửa đất để đấu

giá quyền sử dụng; nhắc lại giá khởi điểm; thông báo bước giá; trả lời các câu hỏi của người tham gia đấu giá;

- Đấu giá viên yêu cầu người tham gia đấu giá trả giá. Sau mỗi lần người tham gia đấu giá trả giá, đấu giá viên thông báo công khai về giá đã trả cho người tham gia đấu giá;

- Nếu sau ba lần, mỗi lần cách nhau 30 giây đấu giá viên nhắc lại giá cao nhất đã trả mà không có người trả giá cao hơn thì đấu giá viên công bố người trúng đấu giá là người trả giá cao nhất;

- Diễn biến của cuộc đấu giá phải được ghi vào biên bản đấu giá. Biên bản đấu giá phải có chữ ký của đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá, người ghi biên bản, một người tham gia đấu giá và một người tham dự cuộc đấu giá;

- Không chấp nhận việc thay đổi tên của người trúng đấu giá sau phiên đấu giá.

Điều 11. Kinh phí, chi phí tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất, dự kiến tổng giá trị thu được và phương hướng sử dụng

1. Chi phí đấu giá tài sản: Thực hiện theo Quyết định số 50/2012/QĐ-UBND ngày 27/12/2012 của UBND tỉnh Gia Lai về việc quy định mức thu, chế độ quản lý và sử dụng phí tham gia đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Nguồn vốn: Nguồn thu từ phí đấu giá và ngân sách huyện cấp bổ sung năm 2017.

3. Dự kiến tổng giá trị thu được: 6.349.028.000 đồng; Trên cơ sở số thực thu từ đấu giá quyền sử dụng đất của các lô đất trên, sau trừ các chi phí liên quan đến đấu giá và bố trí 10% cho công tác đo đạc đăng ký QSDĐ, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, trích nộp 30% về quỹ phát triển đất tỉnh. UBND huyện dự kiến đầu tư các công trình đã được phê duyệt trong năm 2018 nằm trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020.

Điều 12. Đơn vị thực hiện cuộc đấu giá và phương thức lựa chọn

1. Đơn vị tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất: Giao Phòng Tài chính – KH huyện tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn huyện.

2. Phương thức lựa chọn đơn vị thực hiện cuộc bán đấu giá: Giao Phòng Tài chính – KH huyện tiến hành lựa chọn đơn vị tổ chức thực hiện đấu giá theo Luật đấu giá tài sản ngày 16/11/2016.

Điều 13. Thông báo, tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá, thu phí tham gia đấu giá, thu tiền đặt trước, bước giá

1. Niêm yết, thông báo công khai việc đấu giá quyền sử dụng đất

a) Trước khi tiến hành cuộc đấu giá tối thiểu 15 ngày, căn cứ vào giá khởi điểm, phương án đấu giá được phê duyệt, đơn vị tổ chức đấu giá thông báo công khai các thửa đất đấu giá 02 (hai) lần, mỗi lần cách nhau 03 (ba) ngày trên các phương tiện thông tin đại chúng của Trung ương hoặc địa phương; đồng thời niêm

yết công khai việc đấu giá quyền sử dụng đất tại nơi tổ chức đấu giá, trụ sở phòng Tài chính – Kế hoạch, UBND các xã, thị trấn và tại khu vực các thửa đất đưa ra đấu giá.

b) Nội dung thông báo gồm: Tên, địa điểm, kích thước, diện tích, mục đích sử dụng đất, thời hạn sử dụng đất, thời gian đăng ký đấu giá, địa điểm đăng ký tham gia đấu giá, thời gian tiến hành đấu giá, địa điểm tiến hành đấu giá và các thông tin có liên quan đến thửa đất đấu giá.

c) Khi niêm yết tại nơi có thửa đất đấu giá thì đơn vị tổ chức đấu giá lưu tài liệu, hình ảnh về việc niêm yết trong hồ sơ hoặc lập văn bản có xác nhận của UBND cấp xã nơi đó về việc niêm yết, thông báo công khai.

2. Phí tham gia đấu giá quyền sử dụng đất: Theo Thông tư 48/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính.

- Trường hợp cuộc đấu giá không tổ chức được thì tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá tài sản được hoàn lại toàn bộ tiền phí tham gia đấu giá đã nộp trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày dự kiến tổ chức phiên đấu giá.

- Phí tham gia đấu giá do đơn vị tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất chuyên nghiệp thu và không hoàn lại (trừ trường hợp quy định tại khoản 2, điều 14 phương án này).

3. Tiền đặt trước:

a) Khoản tiền đặt trước được nộp cho đơn vị tổ chức đấu giá, mức thu tương ứng 10% giá khởi điểm của từng lô (thửa) đất đấu giá. Đơn vị tổ chức đấu giá chỉ được thu tiền đặt trước của người đăng ký tham gia đấu giá quyền sử dụng đất trong thời gian tối đa 03 (ba) ngày làm việc trước ngày tổ chức đấu giá.

b) Trường hợp đã nộp tiền đặt trước và có tham gia cuộc đấu giá nhưng không trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước được hoàn trả lại cho người tham gia đấu giá sau khi cuộc đấu giá kết thúc chậm nhất là 02 (hai) ngày làm việc. Nếu không tham gia cuộc đấu giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng thì khoản tiền đặt trước thuộc về đơn vị tổ chức đấu giá.

c) Người tham gia đấu giá quyền sử dụng đất được trực tiếp xem lô (thửa) đất được đấu giá kể từ khi niêm yết và thông báo công khai việc đấu giá quyền sử dụng đất đối với lô (thửa) đất đó cho đến trước ngày mở cuộc đấu giá 02 (hai) ngày.

d) Người tham gia đấu giá có quyền rút lại việc đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn đăng ký và được hoàn trả khoản tiền đặt trước.

4. Bước giá:

Được xác định bằng 1% giá khởi điểm và được tính theo phương pháp tròn số.

Điều 14. Điều kiện, thủ tục tiến hành cuộc đấu giá

1. Cuộc đấu giá chỉ được tiến hành khi có từ 02 người trở lên đủ điều kiện tham gia đấu giá/01 lô (thửa) đất.

2. Trường hợp 01 lô (thửa) đất chỉ có 01 tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá thì không tổ chức đấu giá theo quy định tại Điều 49 Luật đấu giá. Số tiền đã nộp tham gia đấu giá (phí tham gia và tiền đặt trước) trong trường hợp này được hoàn trả lại.

Điều 15. Các trường hợp đặc biệt trong cuộc đấu giá

1. Tại cuộc đấu giá, người đã trả giá cao nhất mà rút lại giá đã trả trước khi người điều hành cuộc đấu giá công bố người trúng đấu giá, thì cuộc đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề trước đó. Trong trường hợp không có người trả giá tiếp thì cuộc đấu giá coi như không thành. Người rút lại giá đã trả bị truất quyền tham gia đấu giá tiếp và không được hoàn trả khoản tiền đặt trước. Khoản tiền đặt trước của người rút lại giá đã trả thuộc về người có quyền sử dụng đất đấu giá.

2. Người trúng đấu giá từ chối nhận quyền sử dụng đất:

a) Tại cuộc đấu giá, khi người điều hành cuộc đấu giá đã công bố người trúng đấu giá mà người này từ chối nhận quyền sử dụng đất thì người trả giá liền kề trước đó được trúng đấu giá, nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối nhận quyền sử dụng đất.

b) Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối nhận quyền sử dụng đất hoặc trường hợp người trả giá liền kề không đồng ý nhận quyền sử dụng đất thì cuộc đấu giá coi như không thành.

c) Người trúng đấu giá quyền sử dụng đất từ chối nhận quyền sử dụng đất quy định tại điểm a, b khoản này không được hoàn trả tiền đặt trước và khoản tiền này thuộc về người có quyền sử dụng đất đấu giá.

3. Trường hợp người tham gia đấu giá trả thấp hơn mức giá khởi điểm:

a) Trường hợp một hoặc một số người tham gia đấu giá ở vòng đấu giá thứ nhất trả mức giá thấp hơn mức giá khởi điểm, thì người điều hành đấu giá vẫn tiếp tục cuộc đấu giá với những người còn lại. Những người trả mức giá thấp hơn mức giá khởi điểm thì bị coi là không hợp lệ và không được tham gia trả giá tiếp.

b) Trường hợp tất cả những người tham gia đấu giá ở vòng đấu giá thứ nhất đều trả mức giá thấp hơn giá khởi điểm thì bị coi là không hợp lệ, người điều hành đấu giá tuyên bố cuộc đấu giá không thành.

c) Trường hợp người tham gia đấu giá trả giá thấp hơn mức giá khởi điểm quy định tại điểm a, b khoản này thì khoản tiền đặt trước không được hoàn lại, khoản tiền này thuộc về người có quyền sử dụng đất đấu giá.

Điều 16. Phê duyệt kết quả đấu giá

1. Đơn vị tổ chức đấu giá chuyển toàn bộ hồ sơ cuộc đấu giá cho Phòng Tài chính - KH để đề nghị UBND huyện phê duyệt kết quả trúng đấu giá. Hồ sơ gồm có: Biên bản ghi nhận kết quả trúng đấu giá, bản sao chứng minh nhân dân của người mua được tài sản, nếu là tổ chức phải có quyết định thành lập doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

2. Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ của đơn vị tổ chức đấu giá, Phòng Tài chính - KH trình UBND huyện phê duyệt kết quả trúng đấu giá.

3. Hủy công nhận kết quả trúng đấu giá:

- Thực hiện theo quy định tại điều 72 Luật đấu giá tài sản ngày 17/11/2016.
- Trường hợp quá thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày trúng đấu giá mà người trúng đấu giá không nộp đủ số tiền theo quy định thì Phòng Tài chính - KH trình UBND huyện quyết định hủy kết quả trúng đấu giá đối với trường hợp này.

Điều 17. Thời hạn, địa điểm, phương thức thanh toán tiền trúng đấu giá

1. Thông báo nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất: Trong thời hạn 05 (năm) ngày kể từ ngày nhận quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá của UBND huyện, cơ quan Thuế có trách nhiệm gửi thông báo nộp tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất bằng văn bản cho người đã trúng đấu giá.

2. Thời hạn nộp tiền trúng đấu giá: Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày trúng đấu giá. Nếu quá thời hạn trên, người trúng đấu giá không nộp đủ tiền theo quy định thì coi như đơn phương tự hủy bỏ kết quả trúng đấu giá, số tiền đặt trước được nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định

3. Địa điểm nộp tiền: Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Krông pa.

4. Phương thức thanh toán tiền trúng đấu giá: Tiền mặt (VNĐ) hoặc chuyển khoản.

Điều 18. Bàn giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người trúng đấu giá đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính

Thực hiện theo quy định tại điều 14 Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04/4/2015 của Bộ Tài nguyên Môi trường và Bộ Tư pháp.

Điều 19. Tổ chức đấu giá lại

Trường hợp lô (thửa) đất không có người tham gia đấu giá hoặc đấu giá không thành (nguyên nhân không phải do giá khởi điểm cao) thì sau 10 ngày kể từ ngày tổ chức cuộc đấu giá liền kề trước kết thúc, lô (thửa) đất trên sẽ tiếp tục đấu giá lại mà không cần phê duyệt lại phương án đấu giá.

CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Trách nhiệm của phòng Tài nguyên và Môi trường

1. Phối hợp chặt chẽ với Phòng Tài chính – KH trong suốt quá trình thực hiện Phương án này; phối hợp với Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Gia Lai – Chi nhánh huyện Krông pa hoàn thiện hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trình UBND huyện quyết định theo thẩm quyền; bàn giao đất trên thực địa theo quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất UBND huyện hướng xử lý những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện phương án này.

3. Thực hiện một số nhiệm vụ khác theo thẩm quyền và yêu cầu của UBND huyện.

Điều 21. Trách nhiệm của Phòng Tài chính – Kế hoạch

1. Phối hợp chặt chẽ với Phòng Tài nguyên - MT trong suốt quá trình thực hiện Phương án này; hướng dẫn thu, nộp, quản lý, sử dụng tiền đấu giá quyền sử dụng đất. Bố trí nguồn vốn thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định.

2. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất UBND huyện hướng xử lý những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện phương án này.

3. Thực hiện một số nhiệm vụ khác theo thẩm quyền và yêu cầu của UBND huyện.

Điều 22. Trách nhiệm của Chi cục Thuế

1. Thực hiện xác định nghĩa vụ tài chính theo quy định tại điều 17 Phương án này.

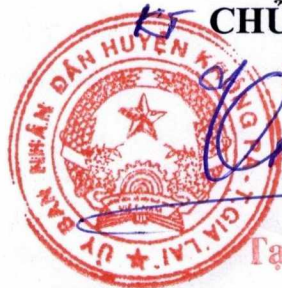
2. Thực hiện một số nhiệm vụ khác theo thẩm quyền và yêu cầu của UBND huyện.

Điều 23. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan

Văn phòng HĐND-UBND và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình; có trách nhiệm phối hợp phòng Tài chính – Kế hoạch, phòng Tài nguyên Môi trường, Chi cục Thuế huyện trong quá trình triển khai thực hiện Phương án này.

Điều 24. Những nội dung không quy định tại Phương án này có liên quan đến việc đấu giá quyền sử dụng đất thì áp dụng theo quy định của pháp luật hiện hành. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc thì Phòng tài chính - KH phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời báo cáo UBND huyện để điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH

Tạ Chí Khanh